

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma

Môn học: TƯƠNG ƯNG BỘ – SAMYUTTANIKĀYA

Bài học ngày 30.10.2021

VÔ SỞ ĐẮC, VÔ SỞ TRỤ

Kinh Candana: Chiên Đàn (Candanasuttam)

CHƯƠNG II. TƯƠNG ƯNG THIÊN TỬ, PHẨM CẤP CÔ ĐỘC

(S.i,53)

Cuộc sống, từ góc nhìn của các bậc giải thoát, là một đại hồng thủy cuốn phăng và nhận chìm tất cả. Người tu được hiểu là kẻ vượt bực lưu. Muốn đạt đến bờ bên an toàn thì không thể y tựa hay bám víu bất cứ thứ gì. Giống như một người bơi giữa đại dương phong ba không thể nghĩ tới ôm phao hay tìm chỗ đứng. Và đó phải là nỗ lực không ngừng nghỉ để khỏi bị nhận chìm vào vực sâu. Phương thức mà Đức Phật truyền dạy là tu tập giới học tăng thượng, định học tăng thượng, tuệ học tăng thượng. Con đường tam học chính là hành trình “không bám víu, không y tựa” như câu thoại đầu “vô sở đắc, vô sở trụ” giúp hành giả không bị cột trói bởi hỷ tham đối với dục niệm bên trong và sắc tướng bên ngoài. Chỉ có sự kiên trì theo đường bát chánh mới giúp hành giả không bị nhận chìm giữa phong ba bão tố và đến được bến bờ giải thoát đích thực.



Kinh Văn

Ekamantaṃ t̥hito kho candano devaputto bhagavantaṃ gāthāya ajjhabhāsi –
Đứng một bên, Thiên tử Candana nói lên bài kệ với Thế Tôn:

**“Kathaṃsu [kosudha (sī.)] tarati oghaṃ, rattindivamatandito;
Appatiṭṭhe anālambe, ko gambhīre na sīdatī”ti.**

Làm sao vượt bực lưu,
Ngày đêm vững, kiên trì,
Không trú, không bám víu,
Ai không chìm vực sâu?

**“Sabbadā silasampanno, paññavā susamāhito;
Āraddhavīriyo pahitatto, oghaṃ tarati duttaraṃ.**

**“Virato kāmasaññāya, rūpasamyojanātigo;
Nandīrāgaparikkhīṇo, so gambhīre na sīdatī”ti.**

(Thế Tôn)

Vị luôn luôn trì giới,
Trí tuệ, khéo định tĩnh,
Chí siêng năng đồng mãnh,
Vượt bực lưu khó vượt.

Vị đoạn, ly dục tưởng,
Vượt khỏi sắc triền phược,
Đoạn tận hỷ, hữu ái,
Không chìm xuống vực sâu.

Bản hiệu đính:

[Thiên tử]

*Ai người vượt bực lưu
Đêm ngày luôn nỗ lực
Vô sở trụ, sở đắc
Không chìm vào vực thăm?*

[Thế Tôn]

*Ai viên mãn giới hạnh,
Thiền định và tuệ giác,
Với tinh cần quyết tâm,
Vượt thác lũ khó vượt,
Từ bỏ những dục niệm,
Không sắc tướng cột trói,
Làm cạn kiệt hỷ tham,
Không chìm xuống vực thăm.*



Thích văn

Kathaṃsu tarati oghaṃ = Ai người vượt bực lưu, ai người vượt lũ lụt

Rattindivamatandito = Không mệt mỗi đêm ngày, ngày đêm luôn nỗ lực

Appatiṭṭhe anālambe = Không níu cũng không nương (xem thích nghĩa); vô sở đắc và vô sở trụ.

ko gambhīre na sīdati’’ti = Không chìm xuống vực sâu

Sabbadā sīlasampanno = Luôn viên mãn giới hạnh

paññavā susamāhito = Vớ tuệ và định tâm

Āraddhavīriyo pahitatto = Tinh cần và quyết chí

oghaṃ tarati duttaraṃ = Vượt bực lưu khó vượt

Virato kāmasaññāya = từ bỏ dục niệm, xa lìa dục tưởng

rūpasamyojanātigo = Vượt thắng sắc kiết phược

Nandīrāgaparikkhīṇo = Làm cạn kiệt hỷ tham

so gambhīre na sīdati’’ti = Không chìm vào vực thẳm



Thích nghĩa

Theo Sớ giải “dưới không nương là apatiṭṭhe (vô sở trụ); trên không bám là anālabane (vô sở đắc) (apatiṭṭhe anālabeti heṭṭhā apatiṭṭhe upari anālabane).

*Dịch giả: Hoà Thượng Thích Minh Châu
Hiệu đính và biên soạn Giáo trình: Tỳ kheo Giác Đăng*

-ooOoo-

5. Candanasuttaṃ [Mūla]

96. Ekamantaṃ t̥hito kho candano devaputto bhagavantaṃ gāthāya ajjhabhāsi –

“Kathaṃsu [kosudha (sī.)] tarati oghaṃ, rattindivamatandito;
Appatiṭṭhe anālambe, ko gambhīre na sīdatī”’ti.

“Sabbadā sīlasampanno, paññavā susamāhito;
Āraddhavīriyo pahitatto, oghaṃ tarati duttaraṃ.

“Virato kāmasaññāya, rūpasamyojanātigo;
Nandīrāgaparikkhīṇo, so gambhīre na sīdatī”’ti.

5-6. Candanasuttādivaṇṇanā [Aṭṭhakathā]

96. Pañcame **appatiṭṭhe anālambeti** heṭṭhā apatiṭṭhe upari anālabane. **Susamāhitoti** appanāyapi upacārenapi suṭṭhu samāhito. **Pahitattoti** pesitatto. **Nandīrāgaparikkhīṇoti** parikkhīṇanandīrāgo. Nandīrāgo nāma tayo kammābhisaṅkhārā. Iti imāya gāthāya kāmasaññāgahaṇena pañcorambhāgiyasamyojanāni, rūpasamyojanagahaṇena pañca uddhambhāgiyasamyojanāni, nandīrāgena tayo kammābhisaṅkhārā gahitā. Evaṃ yassa dasa samyojanāni tayo ca kammābhisaṅkhārā pahīnā, so gambhīre mahoghe na sīdatīti. Kāmasaññāya vā kāmabhavo, rūpasamyojanena rūpabhavo gahito, tesam gahaṇena arūpabhavo gahitova, nandīrāgena tayo kammābhisaṅkhārā gahitāti evaṃ yassa tīsu bhavesu tayo saṅkhārā natthi, so gambhīre na sīdatītipi dasseti. Pañcamaṃ.

97. Chaṭṭhaṃ vuttatthameva. Chaṭṭhaṃ.